TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HSST
Ngày: 19/01/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - TỈNH NINH BÌNH.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Khắc Thái.
Ông Nguyễn Văn Phiếu.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình- Thư ký Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Nho Quan tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân D- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 104/2021/TL-HSST, ngày 22 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thanh T - sinh năm 1997, tại tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm H, xã Tr, huyện Th, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Bùi Thị D; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: *Ngày 10/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp tài sản", án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng. Đến ngày 30/01/2019 Phạm Thanh T đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí*

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2021 đến ngày 05/8/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

2. Bùi Văn D - sinh năm 1997, tại tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm S, xã Tr, huyện Th, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ và bà Bùi Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: *Ngày 01/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn D trong thời hạn 12 tháng. Đến ngày 03/4/2019 Bùi Văn D đã chấp hành xong.*

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2021 đến ngày 05/8/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn D:

Ông Phạm Duy H- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Anh Phạm Văn Kh, sinh năm 1987.

Trú tại: Phố D, thị trấn D, huyện S, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh T, Bùi Văn D là bạn bè chơi với nhau và đều là những người nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 29/7/2021, Phạm Thanh T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu trắng xanh, BKS:19E1-137.22 từ nơi ở của mình là nhà trọ mà T thuê của bà Bùi Thị V sinh năm 1959 ở khu phố S, thị trấn Tr, huyện Th, tỉnh Hòa Bình đến huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy đá về bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực Bến xe khách thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan T đã gặp một người nam giới không quen biết trông giống người nghiện ma túy đứng ở bên đường. T điều khiển xe đi lại gần người nam giới và hỏi *"Anh có đá bán không, cho em mua ba triệu"*, mục đích T muốn hỏi mua của người này 3.000.000đồng tiền ma túy đá. Người nam giới hiểu ý T nên trả lời: *"Có, đưa tiền đây"*, T đưa cho người nam giới số tiền 3.000.000đồng, người này cầm tiền và đưa lại cho T 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng. T xác định đúng là ma túy đá nên cầm lấy rồi điều khiển xe mô tô ra về. Khi về đến nhà trọ của mình, T lấy túi ni lông có đặc điểm nêu trên vừa mua được của người nam giới chia thành 06 túi nhỏ bên trong đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Sau đó T lấy tất cả các gói nhỏ trên bỏ vào 01 túi ni lông màu trắng, trên mép dán có đường chỉ màu đỏ rồi mang ra cất giấu tại khu vực sau vườn nhà trọ của T với mục đích hễ có người hỏi mua thì T sẽ bán với giá 600.000đồng/01 túi để kiếm lời, việc T cất giấu túi ni lông chứa các gói có đặc điểm nêu trên chỉ mình T biết.

Sau đó chiều ngày 30/7/2021, T sử dụng xe mô tô chở Bùi Văn D đến nhà trọ của T để cả hai ngồi chơi điện tử. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Kh sinh năm 1987 trú tại phố D, thị trấn D, huyện S, tỉnh Ninh Bình là người nghiện ma túy, loại Methamphetamine đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, lắp sim số 0981.580.813 gọi đến điện thoại di động nhãn hiệu

Itel màu đen, lắp sim số 0325.165.004 của Phạm Thanh T để hỏi mua của T 1.000.000đồng tiền ma túy đá thì T đồng ý và hẹn Kh đến khu vực cây xăng thuộc địa phận xã Đồng Phong, huyện Nho Quan để T bán ma túy cho Kh.

Sau khi nghe xong điện thoại của Kh, lúc này T nói với D: *"Có người mua một triệu tiền ma túy"*. Sau đó T một mình đi ra phía sau khu vườn nhà trọ T ở lấy chiếc túi ni lông có chứa 06 túi nhỏ mà T cất giấu lúc trước, T mở túi ra lấy bên trong 02 túi ni lông nhỏ, bên trong đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Còn lại 04 túi nhỏ, T cất lại như cũ rồi mang đến cất giấu tại mặt bàn trong gian bếp nhà trọ của T. Sau đó T đi lên nhà đưa cho D 02 túi ni lông nhỏ, bên trong đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng vừa lấy và bảo với D dồn lại thành 01 túi để D cùng với T mang xuống huyện Nho Quan để bán ma túy Đá cho Kh thì D đồng ý. Sau khi D thực hiện sự theo chỉ đạo của T, D sử dụng băng dính loại màu đen quấn ở bên ngoài 01 túi ni lông, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Sau đó T sử dụng xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu trắng xanh, BKS:19E1-137.22 chở Bùi Văn D ngồi sau cầm túi 01 ni lông, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, gói ngoài cùng bằng băng dính màu đen đi từ nhà trọ của T xuống điểm đã hẹn để bán ma túy cho Kh.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Thanh T và Bùi Văn D đi đến khu vực gần cây xăng trên đường Quốc lộ 12B thuộc địa phận thôn Phong Thành, xã Đồng Phong, huyện Nho Quan thì nhìn thấy Nguyễn Văn Kh đang đứng ở mé đường. Khi T và D lại gần để gặp Kh giao ma túy nhưng chưa kịp nói chuyện, trao đổi gì thì cùng lúc này Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an xã Đồng Phong, huyện Nho Quan làm nhiệm vụ tuần tra đi đến yêu cầu T, D và Kh đứng yên tại chỗ để kiểm tra.

Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ trên tay phải của Bùi Văn D 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng băng dính màu đen, KT(1,5 x 2,5)cm. D và T đều khai nhận gói nhỏ bị thu giữ là ma túy Đá của T và D mang đến bán cho Kh; Thu giữ của Phạm Thanh T 01 điện thoại nhãn hiệu Itel màu đen, lắp sim số 0325.165.004; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh đen, lắp sim số 0398.505.506 và 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu trắng xanh, BKS:19E1-137.22; Thu giữ của Nguyễn Văn Kh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, lắp sim số 0981.580.813.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở (nhà trọ) của Phạm Thanh T, Cơ quan điều tra đã: Thu giữ trên mặt bàn bếp 01 túi ni lông màu trắng KT (4 x 7,3) cm, trên mép dán có đường chỉ màu đỏ, bên trong có 04 túi nhỏ màu trắng, bên trong đều có chất dạng tinh thể màu trắng; Thu giữ trên mặt bàn nhựa trong phòng ở của T: 10 vỏ túi ni lông màu trắng KT (4 x 7,3) cm, trên mép dán có đường chỉ màu đỏ; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 chai nhựa màu trắng, thân

chai có chữ STING, nắp chai màu xanh, chiều cao 20cm, đường kính 04cm, trên nắp chai nhựa có gắn 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu dài 6,5cm, 01 ống nhựa màu xanh dài 16cm. Phạm Thanh T khai nhận đó là 04 túi ma túy Đá của bản thân T cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Bùi Văn D, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 600/KLGĐ-PC09-MT ngày 05/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

" - Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2654 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,3728 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là 0,6382 gam.

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Methamphetamine".

Tại bản cáo trạng số: 04/CT- VKS ngày 22.12.2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Văn D ra trước Toà án nhân dân huyện Nho Quan để xét xử về tội "Mua bá trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Văn D phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Phạm Thanh T từ 02 (Hai) năm 09 (chín) tháng tù đến 3 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 30/07/2021. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Bùi Văn D từ 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai năm) 03(Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 30/07/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,2121 gam Methamphetamine mẫu ý hiệu M1 và 0,2945 gam loại Methamphetamine mẫu ký hiệu M2 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, 01 phong bì *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định"* có ghi số 600/KLGĐ-PC09-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: 02 điện thoại di động thu giữ của Phạm Thanh T, sinh năm 1997, vỏ phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: 01 điện thoại Itel màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Khoa và 01 vỏ niêm phong ban đầu; 10 túi nilon trắng mẫu có kích thước (4x7,3)cm trên mép dán có đường chỉ màu đỏ; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 chai nhựa màu trắng, thân chai có chữ STING có nắp chai màu xanh, chiều cao 20cm, đường kính đáy 04cm, trên nắp

chai nhựa có gắn một ống thủy tinh được uốn cong một đầu dài 6,5cm, một ống nhựa màu xanh dài 16cm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Itel màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Khoa; 02 điện thoại di động thu giữ của Phạm Thanh T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu trắng xanh, BKS:19E1-137.22 (số khung: ZPJBA005463; số máy: FMH1005405.

Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán chất ma túy như bản cáo trạng, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn D đề nghị xem xét bị cáo Bùi Văn D phạm tội lần đầu, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, bị cáo là người khuyết tật nặng" để giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra các quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Văn D khai và thừa nhận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 30/7/2021 tại khu vực đường 12B thuộc địa phận thôn Phong Thành, xã Đồng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình Phạm Thanh T và Bùi Văn D có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,2654 gam để bán cho Nguyễn Văn Kh. Ngoài ra bản thân T còn có hành vi cất giấu tại nơi ở của mình 04 túi Methamphetamine có khối lượng 0,3728 gam nhằm mục đích bán kiếm lời. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30 tháng 7 năm 2021, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác đã được xem xét công khai tại phiên toà. Tại khoản 1 Điều 251 "Tội mua bán trái phép chất ma túy" quy định: Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Hội đồng xét xử kết luận: bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình Điều tra, truy tố xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Bùi Văn D là người bị khuyết tật nặng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Áp dụng hình phạt: Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo. Hội xét xử thấy Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh, loại, mức hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm mà các bị cáo gây ra theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong vụ án, bị cáo Phạm Thanh T là người rủ rê Bùi Văn D đi bán ma túy và chịu trách nhiệm với số lượng ma túy khi bị cáo bị bắt quả tang và thu giữ tại nơi ở để nhằm mục đích bán kiếm lời (0,6382gam) nhiều hơn bị cáo Bùi Văn D (0,2654 gam) nên tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm hơn bị cáo D do đó cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T nặng hơn bị cáo D. Các bị cáo phạm tội với tính chất nghiêm trọng nên cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho các bị cáo học tập thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội. Bị cáo Phạm Thanh T phạm tội có tính chất tư lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo Bùi Văn D là người khuyết tật nặng, hưởng trợ cấp của Nhà nước, không có tài sản thu nhật nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng.

Đối với: 0,2121 gam Methamphetamine mẫu ý hiệu M1 và 0,2945 gam loại Methamphetamine mẫu ký hiệu M2 là chất nhà nước cấm lưu hành và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, 01 phong bì *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định"* có ghi số 600/KLGĐ-PC09-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: 02 điện thoại di động thu giữ của Phạm Thanh T, sinh năm 1997, vỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: 01 điện thoại Itel màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Khoa và 01 vỏ niêm phong ban đầu; 10 túi nilon trắng mẫu có kích thước (4x7,3)cm trên mép dán có đường chỉ màu đỏ; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 chai nhựa màu trắng, thân chai có chữ STING có nắp chai màu xanh, chiều cao 20cm, đường kính đáy 04cm, trên nắp chai nhựa có gắn một ống thủy tinh được uốn cong một đầu dài 6,5cm, một ống nhựa màu xanh dài 16cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại Itel màu đen thu giữ của anh Nguyễn Văn Kh, anh Kh có lỗi trong việc sử dụng điện thoại vào việc mua bán ma túy; 02 điện thoại di động thu giữ của Phạm Thanh T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu trắng xanh, BKS:19E1-137.22 (số khung: ZPJBA005463; số máy: FMH1005405) bị cáo T dùng làm công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Phạm Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Bùi Văn D là người khuyết tật được miễn án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T, Bùi Văn D phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 30/07/2021. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 30/07/2021.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,2121 gam Methamphetamine mẫu ý hiệu M1 và 0,2945 gam loại Methamphetamine mẫu ký hiệu M2 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, 01 phong bì *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định"* có ghi số 600/KLGĐ-PC09-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: 02 điện thoại di động thu giữ của Phạm Thanh T, sinh năm 1997, vỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: 01 điện thoại Itel màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Khoa và 01 vỏ niêm phong ban đầu; 10 túi nilon trắng mẫu có kích thước (4x7,3)cm trên mép dán có đường chỉ màu đỏ; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 chai nhựa màu trắng, thân chai có chữ STING có nắp chai màu xanh, chiều cao 20cm, đường kính đáy 04cm, trên nắp chai nhựa có gắn một ống thủy tinh được uốn cong một đầu dài 6,5cm, một ống nhựa màu xanh dài 16cm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Itel màu đen thu giữ của anh Nguyễn Văn Kh; 02 điện thoại di động thu giữ của Phạm Thanh T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu trắng xanh, BKS:19E1-137.22 (số khung: ZPJBA005463; số máy: FMH1005405).

Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nho Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Phạm Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án miễn án phí cho bị cáo Bùi Văn D.

Án xử sở thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *Toà án ND tỉnh Ninh Bình.*
- *VKSND- Huyện NQ.*
- *Người tham gia tố tụng.*
- *THA- CA.Huyện NQ.*
- *Lưu HS.*

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn